

Bản án số: **18 /2020/HSST**
Ngày 08 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG - TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ngát, Cán bộ hưu trí thị trấn An Châu
2. Ông Lương Văn Hoàng, Phó bí thư huyện Đoàn Sơn Động

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên tòa: Ông Đặng Bá Hưng - Kiểm sát viên Trung cấp, ông Hoàng Minh Đức – Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/HS - ST, ngày 14/8/2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXX – HSST ngày 21/8/2020, đối với bị cáo:

Nông Văn H, sinh năm 1978

Họ tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Huyện S, tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, Đảng phái: Không; Trình độ văn hoá: Học lớp 3/12; Con ông Nông Văn T (đã chết), con bà Hà Thị L; Bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; Họ tên vợ Hoàng Thị T.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân: Tại Bản án số 01/HSST ngày 15/12/2000 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nông Văn H 06 tháng tù về tội “hủy hoại tài sản” (H đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích).

Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 20/12/2019 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Trọng N – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang. Có mặt

*** Người bị hại:**

1. Cháu Trần Thanh H1, sinh năm 2003; có mặt
Trú quán: Tổ dân phố L, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

2. Cháu Nguyễn Viết H2, sinh năm 2003; có mặt
Trú quán: Thôn L, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Phạm Văn H3, sinh năm 2003; có mặt
Trú quán: Tổ dân phố T, thị trấn A, huyện S, Bắc Giang.

4. Cháu Nguyễn Tuấn K, sinh năm 2003; có mặt
Trú quán: Thôn Đ, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

5. Cháu Hà Đức L, sinh năm 2003; có mặt
Trú quán: Tổ dân phố T, thị trấn A, huyện S, Bắc Giang.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cháu K và cháu H2:
Bà Giáp Thị H3 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang. Có mặt

*** Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:**

1. Bà Cầm Thị L1, sinh năm 1977; có mặt
Trú quán: Tổ dân phố L, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.
Là người đại diện hợp pháp cho cháu Trần Thanh H1.

2. Bà Trần Thị B, sinh năm 1978; có mặt
Trú quán: Thôn L, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.
Là người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Văn H2.

3. Ông Phạm Văn Chí, sinh năm 1971; có mặt
Trú quán: Tổ dân phố T, thị trấn A, huyện S, Bắc Giang.
Là người đại diện hợp pháp cho cháu Phạm Văn H3.

4. Bà Phùn Thị D3, sinh năm 1980; có mặt
Trú quán: Thôn Đ, xã 3, huyện S, tỉnh Bắc Giang.
Là người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Tuấn Khanh.

5. Bà Lã Thị T, sinh năm 1979; có mặt
Trú quán: Tổ dân phố T, thị trấn A, huyện S, Bắc Giang.
Là người đại diện hợp pháp cho cháu Hà Văn L.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1980; có mặt
Trú quán: Thôn C, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 11/12/2019, sau khi tan học các cháu học sinh lớp 11 Trường trung học phổ thông S số 1 gồm: Nguyễn Viết H2, Trần Thanh H1, Phạm Văn H3, Nguyễn Tuấn K và Hà Đức L đi xe máy đến cánh đồng thôn C, xã

A (Nay là xã V) nơi có vườn ổi, cây keo, cây vải của một số gia đình, khi đến nơi các cháu học sinh rủ nhau vào vườn để hái trộm ổi ăn; sau khi đỗ xe ở đường bê tông, cháu L, K và H3 đi bộ đến vườn ổi của một gia đình cách đó khoảng 100m, còn cháu H2 và cháu H1 đứng trông xe ở một vườn keo cách đường bê tông khoảng 04m. Khoảng 02 phút sau, H2 và H1 nhìn thấy một người đàn ông đi đến (sau này các cháu học sinh mới biết là Nông Văn H), khi nhìn thấy H, H1 và H1 đã dùng tay ra hiệu để L, H3 và K quay lại không lấy trộm ổi nữa. Lúc này Nông Văn H đi tới, do nghi ngờ các cháu học sinh này đã ăn trộm ổi những ngày trước đó nên H rút 01 cây rào bằng tre dài khoảng 1,5m hình tròn đường kính khoảng 2cm ở gần đó cầm trên tay (cây rào dùng để chắn vườn của một gia đình), H quát *“hôm qua ai vào vườn ổi nhà tao ăn trộm”*, sau đó H tiến lại phía H3 và H1 dùng tay phải cầm cây rào tre vụt vào đầu H2 01 cái khiến H2 bị choáng; H tiếp tục vụt 01 cái vào vai trái H1 khiến cây rào bị gãy, H vứt cây rào tre đi và quát 03 cháu đang đi từ phía vườn ổi đi lên *“Mấy thằng kia chúng mày lên hết đây”*, H3, K, L đi bộ đến chỗ H đang đứng. H yêu cầu các cháu học sinh đưa chìa khóa xe mô tô cho H, do sợ bị đánh tiếp nên H1 đã đưa cho H01(một) chiếc chìa khóa xe máy bằng kim loại một đầu gắn nhựa màu đen. H đi ra chỗ để xe mô tô nhãn hiệu LIFAN màu sơn đỏ, biển số 98E1-402.31 xe của H, H lấy từ trong cốp xe 01con dao bằng kim loại màu đen, dài 40cm, thân dao dài 28cm, bản rộng 7,2cm, có một lưỡi dao, lưng dao bằng, cán bằng gỗ màu nâu, H cầm dao đi tới các cháu học sinh và dùng tay phải cầm dao kề vào cổ cháu H1 nói *“Ai hôm qua vào vườn ổi nhà tao ăn trộm”*, Do sợ hãi nên không có cháu nào dám nói, H dùng lưng dao đập vào đầu Hưng, dùng chân đạp vào mặt Hưng. Sau đó, H kề dao vào tai phải và cổ H1 khiến tai và cổ H1 bị trầy xước và dùng lưỡi dao chém vào lòng bàn tay trái H1, H1 sợ quá nhảy xuống ruộng. H tiếp tục bắt các cháu học sinh quỳ xuống đất, do sợ hãi nên H3, H1, L, K đã quỳ, còn H2 vẫn bị đau đang nằm dưới đất. H3 nói *“Chú cho các cháu xin lỗi”*, nhưng H cầm dao chém vào tay và tai bên trái của H3 khiến tai của H3 bị chảy máu và lấy áo bịt tai lại. H tiếp tục dùng lưng dao đánh vào đầu K 01cái, dùng chân phải đạp vào người L nhưng Luân tránh được và nhảy xuống ruộng. Khi H1 đứng dậy thì H tiếp tục dùng chân phải đạp H1 ngã xuống, dùng lưng dao đập vào lòng bàn tay H1. H3 bị chảy máu tai nên xin H cho đi bệnh viện nhưng H tiếp tục dùng chân đạp vào bụng H3. Sau đó H đe dọa và yêu cầu các cháu học sinh đưa điện thoại nhưng không ai đưa, H lại cầm dao đến chỗ H2 dùng chân phải đạp vào vai phải của H2 làm cho H2 ngã, dùng lưng dao đánh vào hai gối chân H2 và tiếp tục yêu cầu các cháu học sinh đưa điện thoại cho H. Do bị H đánh tiếp nên H2 đã lấy trong túi quần và đưa cho H 01 chiếc điện thoại Iphone, loại 5s, màu vàng, trong máy có gắn 01 sim điện thoại mạng Vinaphone số thuê bao 0835813572. Sau đó H cho các cháu học sinh đi về; H3, H2, K và L điều khiển xe đi về nhà, H1 dắt xe đi bộ do xe không có chìa khóa, H đi xe máy về nhà và đưa điện thoại và chìa khóa xe cho vợ là H1 Thị T cất giữ. Sau khi về nhà H3 và H2 được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện S khám và điều trị đến ngày 16/12/2019 thì ra viện. Sau khi vụ việc xảy ra

các cháu học sinh và đại diện gia đình những người bị hại đã làm đơn tố cáo hành vi của Nông Văn H.

Đến ngày 17/12/2019, Nông Văn H đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Động để đầu thú về hành vi phạm tội của mình và giao nộp cho Cơ quan điều tra con dao bằng kim loại màu trắng bạc, dài 18,5cm, rộng 0,6cm, phần cán dao bằng nhựa dài 12cm rộng 03cm màu đen, một mặt có chữ “kiwi”. Cùng ngày Hoàng Thị T là vợ của H đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 5s, màu vàng; 01 chiếc sim điện thoại mạng Vinaphone số thuê bao 0835813572 và 01chiếc chìa khóa xe máy loại WAVE, màu trắng – đen.

Ngày 06/2/2020, Nông Hoàng T là con của H đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, thân dao dài 28cm, đầu dao bằng có 01 lưỡi dao, lưng dao bằng, bản rộng 7,2cm, cán dao bằng gỗ màu nâu hình trụ tròn dài 12cm.

Ngày 09/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc, quá trình khám nghiệm đã chụp ảnh lưu hồ sơ vụ án.

Tại biên bản xem xét dấu vết thân thể do Cơ quan điều tra lập hồi 15 giờ ngày 16/12/2019 đối với cháu Trần Thanh H1 xác định: Vành tai phải có 01 vết xước có hướng từ dưới lên trên kích thước 02cm; tại cổ bên phải (dưới tai phải) sau xương quai hàm có 01 vết xước hướng từ dưới lên trên dài 02cm; lòng bàn tay trái có một vết xước từ trong ra ngoài dài 02cm; sườn trái dưới lách có 02 vết thương, 01 vết hình dạng không xác định kích thước 0,5 x 1cm, 01 vết thương hình vòng cung dài 2,5cm. Do vết thương nhẹ nên cháu H1 không vào Bệnh viện điều trị mà tự điều trị tại gia đình.

Căn cứ giấy chứng nhận thương tích ngày 27/12/2019 của Trung tâm y tế huyện Sơn Động xác định: Phạm Văn H3 vào viện lúc 13 giờ 52 phút ngày 11/12/2019, ra viện hồi 15 giờ 30 phút ngày 16/12/2019, tình trạng thương tích lúc vào viện: vành tai trái có 02 vết thương, 01 vết nằm ngang mặt trước 1/3 trên vành tai dài 04cm, đứt hoàn toàn sụn vành tai cả bờ ngoài và bờ trong vành tai, bờ sắc nhọn, 01 nằm mặt sau vành tai rách da dài 04cm, sâu 01 cm bờ sắc nhọn, khuỷu tay trái sưng nề, cổ tay trái có vết xước da chảy máu. Nguyễn Viết H2 vào viện lúc 14 giờ 02 phút ngày 12/12/2019, ra viện lúc 15 giờ 30 phút ngày 16/12/2019, tình trạng thương tích lúc vào viện: vùng 1/3 giữa cẳng chân trái có 01 vết thương rách da kích thước 0,5cm, vùng vai phải có vết bầm tím xước da.

Đối với cháu Nguyễn Tuấn K bị H đánh vào đầu, tuy nhiên K chỉ bị thương tích nhẹ không phải đi Viện điều trị.

Ngày 09/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động đã ra yêu cầu định giá tài sản số 13, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Sơn Động định giá tài sản do H chiếm đoạt. Ngày 13/01/2020, Hội đồng định giá tài sản ra kết luận định giá tài sản số 01 như sau: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, màu vàng, đã qua sử dụng trị giá 700.000đ; 01chiếc sim điện

thoại mạng Vinaphone số thuê bao 0835813572 trị giá 100.000; 01 chiếc chìa khóa xe máy loại WAVE, màu trắng – đen cũ trị giá 10.000đ.

Ngày 16/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động ra Quyết định trưng cầu giám định số 15,16,17,18 trưng cầu giám định Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang giám định tỷ lệ thương tích cho Phạm Văn H3, Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Viết H2 và Trần Thanh H1. Tuy nhiên H3, K, H2, H1 và người đại diện hợp pháp đều có đơn xin từ chối giám định thương tích. Do đó không xác định được tỷ lệ thương tích mà Nông Văn H đã gây ra cho các cháu Phạm Văn H3, Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Viết H2 và Trần Thanh H1.

Quá trình điều tra, truy tố Nông Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, H khai dùng con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, thân dao dài 28cm, đầu dao bằng có 01 lưỡi dao, lưng dao bằng, bản rộng 7,2cm để đe dọa và dùng vũ lực đối với các cháu học sinh.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động đã phân tích lời khai nhận tội của bị cáo Nông Văn H tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nông Văn H về tội "Cướp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 08 đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 20/12/2019, tiếp tục giam giữ bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thường xuyên sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Về Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Nông Văn H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho Nguyễn Viết H2 số tiền 2.000.000đ.

Ngoài ra còn đề nghị giải quyết về vật chứng, án phí.

Phản Tranh Luận:

- Bị cáo: Hành vi của bị cáo chỉ cấu thành tội cưỡng đoạt tài sản chứ không phạm tội "cướp tài sản" như Viện kiểm sát truy tố.

- Người bào chữa cho bị cáo: Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm d khoản 1 Điều 52 là không đúng và mức hình phạt đề nghị cho bị cáo là cao.

- VKS đối đáp: Bị cáo đã có hành vi đe dọa và dùng chân tay, hung khí đánh người bị hại để lấy tài sản là đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản"; bị cáo

chỉ vì nghi ngờ lấy ổi đã bắt các cháu quỳ xuống và đánh các cháu ngay, bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm đánh nhiều người nên cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm d khoản 1 Điều 52 là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa:

Trong quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên về cơ bản đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra việc hỏi cung bị can Nông Văn Hòe đang bị tạm giam không được thực hiện việc ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh là vi phạm quy định tại khoản 6 Điều 183 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BQP ngày 01/02/2018. Ngày 26/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Sơn Động đã có quyết định hoàn hồ sơ để điều tra bổ sung. Quá trình điều tra bổ sung, Cơ quan điều tra đã khắc phục và hỏi cung bị can có ghi âm và ghi hình có âm thanh.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao; những người bào chữa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của người bào chữa theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

a) Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nông Văn H thành khẩn khai báo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng được thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 11/12/2019, tại thôn C, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang, Nông Văn H đã có hành vi dùng vũ lực đánh các cháu Nguyễn Viết H2, Trần Thanh H1, Phạm Văn H3, Nguyễn Tuấn K và Hà Đức L là học sinh lớp 11 Trường trung học phổ thông S số 1; H dùng tay phải cầm cây rào tre vụt vào đầu H2 01 cái, vụt 01 cái vào vai trái H1, sau đó H tiếp tục dùng 01 con dao bằng kim loại màu đen kề vào cổ cháu H2, dùng lưng dao đập vào đầu, dùng chân đạp vào mặt H2, dùng dao gây thương tích ở tai trái và tay trái của H3, đe dọa và dùng vũ lực khiến cháu Trần Thanh H1 phải đưa cho H 01 chiếc chìa khóa xe máy bằng kim loại và yêu cầu các cháu H2, H1, H3, K và L đưa điện thoại cho H, do sợ hãi cháu Nguyễn Viết H2 đã đưa cho H 01 chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone, loại 5s màu vàng, trị giá 700.000đ, sim điện thoại trị giá 100.000đ.

Như vậy, bị cáo Nông Văn H đã dùng cây rào tre, chân, dao đe dọa và dùng vũ lực ngay tức khắc đánh các cháu Nguyễn Viết H2, Trần Thanh H1,

Phạm Văn H3, Nguyễn Tuấn K và Hà Đức L và yêu cầu các cháu phải đưa điện thoại di động cho bị cáo để bị cáo nhằm mục đích chiếm đoạt, bị cáo đã lấy được 01 chiếc điện thoại di động của cháu H2, bị cáo không lấy được điện thoại của các cháu khác là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cướp tài sản" được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự; Bản cáo trạng số: 12/CT-VKS-SĐ ngày 20/ 5/ 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là tra hỏi các cháu về việc trước đó các cháu lấy trộm ổi tại vườn của gia đình bị cáo, do các cháu không nhận Hòe đã có hành vi đe dọa đánh đập các cháu và yêu cầu các cháu phải đưa điện thoại di động, chìa khóa xe máy cho H.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã dùng chân, dao, cây đánh và đe dọa làm cho chủ sở hữu tài sản sợ phải giao tài sản cho bị cáo; bị cáo thực hiện một cách rất táo bạo giữa ban ngày và đối với nhiều người. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây thiệt hại về tài sản cho chủ sở hữu mà còn gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, làm cho những người có tài sản hoang mang lo sợ và bất bình lên án. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần thiết phải nên một hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, để răn đe bị cáo nói riêng và ngăn ngừa chung.

Song quá trình lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bắt các cháu quỳ xuống tra hỏi về việc các cháu có lấy trộm ổi của gia đình bị cáo hay không, khi các cháu không nhận bị cáo đã dùng chân, tay, cây và dao đánh liên tiếp các cháu H2, H1, H3, K và L nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội có tính chất côn đồ" theo điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; sau hành vi phạm tội bị tố giác bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú; bố đẻ được tặng huy chương kháng chiến, người bị hại cũng có lỗi một phần, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và năm 2008 bị cáo được Chủ tịch UBND huyện Sơn Động tặng giấy khen vì có công trong phòng chống lụt bão; do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 – BLHS. Bị cáo có nhân thân xấu, tại Bản án số 01/HSST, ngày 15/12/2000 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nông Văn H 06 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản", bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa chữa mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội, bị cáo thể hiện là con người coi thường kỷ cương pháp luật khó giáo dục; do vậy, buộc cách

ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo, suy ngẫm và sửa chữa những lỗi lầm do chính mình gây ra.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Nông Văn H đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại Nguyễn Viết H số tiền 2.000.000đ, tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo với Nguyễn Viết H2. Đối với người bị hại Trần Thanh H1, Phạm Văn H3, Nguyễn Tuấn K và Hà Đức L không yêu cầu Nông Văn H phải bồi thường các khoản chi phí gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 5s, màu vàng cùng 01 sim điện thoại nhà mạng Vinaphone số thuê bao 0835813572 trên sim có dãy số: 89840, 20001, 07252, 04358; 01 chiếc chìa khóa xe máy bằng kim loại xét thấy không cần thiết tạm giữ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Động đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, thân dao dài 28cm, đầu dao bằng có 01 lưỡi dao, lưng dao bằng, bản rộng 7,2cm, cán dao bằng gỗ màu nâu hình trụ tròn dài 12cm thu giữ của bị cáo, bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 con dao có phần lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng bạc, dài 18,5cm, rộng 0,6cm, một mặt có chữ “kiwi” do bị cáo giao nộp không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bà Hoàng Thị T. Các vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động.

- Đối với chiếc xe máy BKS 98E1-402.31 màu sơn đỏ, nhãn hiệu LIFAN mà Nông Văn H sử dụng để đi đến cánh đồng ngày 11/12/2019, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy đó không phải là phương tiện mà Hòe sử dụng để cướp tài sản nên Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Động không thu giữ để xử lý.

[6] Đối với Nguyễn Viết H2, Trần Thanh H1, Phạm Văn H3, Nguyễn Tuấn K và Hà Đức L có ý định lấy quả ổi của gia đình H nhưng chưa thực hiện được do bị phát hiện, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với Hoàng Thị T là người được Nông Văn H đưa cho chiếc điện thoại iphone 5s và chiếc chìa khóa xe máy do H chiếm đoạt được, tuy nhiên T không biết đó là tài sản do H dùng vũ lực để chiếm đoạt của các cháu học sinh nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với T.

[7] Về án phí : Bị cáo Nông Văn H là người dân tộc thiểu số (Tày) thường xuyên sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội “Cướp tài sản”.

2/ Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nông Văn H 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 20/12/2019.

3/ Về Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Nông Văn H đã tự nguyện bồi thường cho Nguyễn Viết H2 số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng chẵn).

4/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, thân dao dài 28cm, đầu dao bằng có 01 lưỡi dao, lưng dao bằng, bản rộng 7,2cm, cán dao bằng gỗ màu nâu hình trụ tròn dài 12cm.

Trả lại cho bà Hoàng Thị T 01 con dao có phần lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng bạc, dài 18,5cm, rộng 0,6cm, một mặt có chữ “kiwi”.

Các vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận;

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THA huyện;
- Công an huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Toàn

